

# **CÔNG TY CỔ PHẦN NUMEGA NUTRITION VIỆT NAM**

## **CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

### **1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NUMEGA NUTRITION VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM NUMEGA NUTRITION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NUMEGA VIETNAM

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109002742

**3. Ngày thành lập:** 25/11/2019

### **4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Phòng số 2, Tầng 8, Tòa nhà DETECH II, số 107 Nguyễn Phong Sắc, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 096 555 1846

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                                          | 1080        |
| 2.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản                       | 4620(Chính) |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                 | 4653        |
| 4.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm khác (Bán buôn thức ăn cho động vật cảnh)                                                                                           | 4632        |
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp                                             | 4669        |
| 6.  | Trồng cây hàng năm khác<br>Chi tiết: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh, ..... | 0119        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ chăn nuôi<br>Chi tiết: Cung cấp thức ăn cho gia súc không kèm với chăm sóc sức khỏe                                                                                  | 0162        |
| 8.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ phân bón;<br>- Bán lẻ thức ăn và đồ dùng cho vật nuôi cảnh.                                          | 4773        |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                    | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                   | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ HỒNG   | Thôn Phú An, Xã Thanh Đa, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                   | Cổ phần phổ thông         | 140.000    | 1.400.000.000         | 70,000    | 001188006146                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Tổng số                   | 140.000    | 1.400.000.000         | 70,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | PHẠM THỊ KIM THOA | Số 24 ngách 93/28 phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 30.000     | 300.000.000           | 15,000    | 034186001123                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        | Tổng số                   | 30.000     | 300.000.000           | 15,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                        |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |             |                                                                                        |                           |        |             |        |              |
|---|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | LÊ DUY LONG | TT Viện CC Cơ Giới Hóa NN, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 30.000 | 300.000.000 | 15,000 | 001088011109 |
|   |             |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |             |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |             |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |             |                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |             |                                                                                        | Tổng số                   | 30.000 | 300.000.000 | 15,000 |              |
|   |             |                                                                                        |                           |        |             |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ DUY LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001088011109

Ngày cấp: 10/05/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TT Viện CC Cơ Giới Hóa NN, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TT Viện CC Cơ Giới Hóa NN, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội